

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 266/2022/HS-ST
Ngày 09-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Ngọc;
2. Ông Tô Văn Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 220/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 259/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Bùi Minh Nh, sinh năm 1991 tại tỉnh Đồng Nai; thường trú: K4/047 khu phố B, phường B H, thành phố B H, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; giới tính: Nam; con ông Quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn H, sinh năm 1971 và bà Phan Thị Lệ H, sinh năm 1971; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/5/2022 cho đến nay; có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

*** Người tham gia tố tụng khác:**

- Người chứng kiến: Anh Nguyễn Lê D; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 01/5/2022, Bùi Minh Nh đi bộ đến khu vực phía sau Công ty may P thuộc phường B H, thành phố B H, tỉnh Đồng Nai gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 500.000 đồng ma túy. Sau khi mua

ma túy xong, Nh cất giấu gói ma túy vào trong ví da và để ví da ở trong túi quần phía sau bên phải, rồi Nh đi bộ về hướng phường B A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương để tìm nơi sử dụng ma túy. Khi đi đến bãi đất trống trên đường M Ph - T V thuộc tổ B, khu phố Ch Th, phường B A, thành phố D A thì bị lực lượng Công an kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện túi quần phía sau bên phải của Nh có 01 cái ví da, bên trong ví da có 01 gói nilon miệng hàn kín chứa tinh thể màu trắng. Nh thừa nhận tinh thể màu trắng là ma túy, mục đích Nh mua về để sử dụng nên Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng vật chứng.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) cái ví da màu nâu và 01 (một) gói nilon miệng hàn kín chứa tinh thể màu trắng.

Căn cứ Kết luận giám định số: 216/KL-PC09 ngày 10 tháng 5 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Tinh thể màu trắng có trong 01 gói nilon hàn kín thu giữ của Bùi Minh Nh là ma túy, có khối lượng là 0,1820 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định số 216/KL-PC09 ngày 10 tháng 5 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Bùi Minh Nh tại Công ty may P thuộc phường B H, thành phố B H, tỉnh Đồng Nai, hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

Bản Cáo trạng số 244/CT-VKS-DA ngày 26 tháng 7 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Bùi Minh Nh về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, trong phần tranh tụng đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Bùi Minh Nh với mức án từ 01 (một) năm 02 (hai) tháng đến 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù.

* Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) bì thư đã niêm phong số 216/PC09 bên trong có ma túy còn lại sau giám định 0,1497 gam, loại Methamphetamine, là vật cấm lưu thông và 01 (một) ví da màu nâu cũ không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Quá trình tố tụng, bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt đồng thời bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa, bị cáo vắng mặt nên không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, xử lý vật

chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình tố tụng, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với bị cáo Bùi Minh Nh có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt bị cáo.

[2] Về căn cứ xác định bị cáo phạm tội: Căn cứ vào lời khai của bị cáo và người chứng kiến; biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 01/5/2022, Kết luận giám định số 216/MT-PC09 ngày 10/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương và những chứng cứ, tài liệu được thu thập trong hồ sơ vụ án, xác định: Khoảng 22 giờ 10 phút ngày 10/5/2022, Công an phường B A, thành phố D A tiến hành tuần tra trên địa bàn, khi lực lượng Công an đến trước bãi đất trống trên đường M Ph T V thuộc tổ B, khu phố Ch Th, phường B A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương thì phát hiện Bùi Minh Nh có hành vi tàng trữ trái chất ma túy có khối lượng 0,1820 gam, loại Methamphetamine.

Như vậy, hành vi tàng trữ ma túy có khối lượng 0,1820 gam, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó, Cáo trạng số 244/CT-VKS-DA ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo cũng như bản luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét trong quá trình tố tụng, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xét bị cáo phạm tội nghiêm trọng, đã xâm phạm vào sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, đồng thời hành vi phạm tội của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*. Tuy nhiên, áp dụng phạt tù cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Xét 01 (một) bì thư đã niêm phong số 216/PC09 bên trong có ma túy còn lại sau giám định 0,1497 gam, loại Methamphetamine, là vật cấm lưu thông và 01 (một) ví da màu nâu cũ không còn giá trị sử dụng nên cần thu tiêu hủy.

[9] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Bùi Minh Nh tại Công ty may P thuộc phường B H, thành phố B H, tỉnh Đồng Nai, hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau, là đúng quy định của pháp luật.

[10] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, mức hình phạt đối với bị cáo cũng như xử lý vật chứng là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận.

[11] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Minh Nh phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Bùi Minh Nh 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/5/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 89; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư đã niêm phong số 216/PC09 bên trong có ma túy còn lại sau giám định 0,1497 gam, loại Methamphetamine và 01 (một) ví da màu nâu cũ không còn giá trị sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/7/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An với Chi cục thi hành án dân sự thành phố D A).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Minh Nh phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

